TRƯỜNG ĐẠI HỌC KTCN
Phòng Quản trị - Phục vụ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỈ SỐ CÔNG TƠ VÀ SỐ ĐIỆN SỬ DỤNG KTX K2
Tháng 5/2016

STT	Số phòng	Số HS ở phòng	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ	Số dư	Đơn giá (1.786*10%)	Thành tiền	Ký nộp
1	101	8	5.952	6.045	93	1.965	182.708	
2	102	8	4.532	4.565	33	1.965	64.832	
3	103	8	5.680	5.742	62	1.965	121.805	
4	104	8	3.449	3.509	60	1.965	117.876	
5	105	Phòng trực	7.139	7.349		1.965	0	
6	106	8	3.387	3.478	91	1.965	178.779	
7	107	PSHC	1.813	1.827		1.965	0	
8	108		1.293	1.319		1.965	0	
9	109	8	3.315	3.343	28	1.965	55.009	
10	110	8	3.308	3.326	18	1.965	35.363	
11	111	6	3.875	3.913	38	1.965	74.655	
12	112	8	2.655	2.664	9	1.965	17.681	
13	113	8	2.902	2.919	17	1.965	33.398	
14	114	8	2.625	2.640	15	1.965	29.469	
15	201	8	6.193	6.212	19	1.965	37.327	
16	202	8	5.295	5.358	63	1.965	123.770	
17	203	8	6.387	6.409	22	1.965	43.221	
18	204	8	5.729	5.750	21	1.965	41.257	
19	205	8	3.819	3.873	54	1.965	106.088	
20	206	8	4.781	4.803	22	1.965	43.221	
21	207	8	3.872	3.894	22	1.965	43.221	
22	208	8	3.375	3.401	26	1.965	51.080	
23	209	8	3.976	3.997	21	1.965	41.257	
24	210	8	3.513	3.540	27	1.965	53.044	
25	211	8	5.105	5.169	64	1.965	125.734	
26	212	7	3.918	3.943	25	1.965	49.115	
27	213	8	4.129	4.150	21	1.965	41.257	
28	214	8	3.490	3.515	25	1.965	49.115	
29	301	7	6.977	6.993	16	1.965	31.434	
30	302	7	3.724	3.769	45	1.965	88.407	
31	303	7	4.814	4.833	19	1.965	37.327	
32	304	8	4.260	4.347	87	1.965	170.920	
33	305	7	4.218	4.233	15	1.965	29.469	
34	306	8	3.378	3.405	27	1.965	53.044	
35	307	PSHC	637	642		1.965	0	
36	308		300	300		1.965	0	
37	309	8	3.906	3.920	14	1.965	27.504	

38	310	8	3.501	3.515	14	1.965	27.504	
39	311	8	3.890	3.917	27	1.965	53.044	
40	312	8	2.827	2.853	26	1.965	51.080	
41	313	8	3.437	3.456	19	1.965	37.327	
42	314	8	7.044	7.058	14	1.965	27.504	
43	401	8	3.299	3.318	19	1.965	37.327	
44	402	8	2.868	2.887	19	1.965	37.327	
45	403	7	2.918	2.936	18	1.965	35.363	
46	404	8	2.628	2.650	22	1.965	43.221	
47	405	8	2.579	2.599	20	1.965	39.292	
48	406	8	1.663	1.702	39	1.965	76.619	
49	407	8	3.493	3.507	14	1.965	27.504	
50	408	8	3.784	3.808	24	1.965	47.150	
51	409	8	2.252	2.277	25	1.965	49.115	
52	410	8	2.852	2.870	18	1.965	35.363	
53	411	8	2.365	2.404	39	1.965	76.619	
54	412	7	2.382	2.399	17	1.965	33.398	
55	413	8	3.123	3.145	22	1.965	43.221	
56	414	8	1.997	2.020	23	1.965	45.186	
57	501	8	1.920	1.961	41	1.965	80.549	
58	502	8	2.439	2.542	103	1.965	202.354	
59	503	7	2.112	2.125	13	1.965	25.540	
60	504	8	2.599	2.616	17	1.965	33.398	
61	505	8	2.721	2.742	21	1.965	41.257	
62	506	7	1.605	1.625	20	1.965	39.292	
63	507	7	3.159	3.189	30	1.965	58.938	
64	508	8	2.392	2.404	12	1.965	23.575	
65	509	8	2.332	2.344	12	1.965	23.575	
66	510	8	2.279	2.311	32	1.965	62.867	
67	511	7	1.834	1.900	66	1.965	129.664	
68	512	8	1.914	1.926	12	1.965	23.575	
69	513	8	2.237	2.248	11	1.965	21.611	
70	514	0	1.525	1.535	10	1.965	19.646	
	Cộng	**499**			**1.938**		**3.807.395**	

(Bằng chữ: Ba triệu tám trăm linh bẩy nghìn ba trăm chín mươi lăm đồng)

PHÒNG QUẢN TRỊ PV TT DV TỔNG HỢI **TỔ KTX** **NGƯỜI ĐỌC SỐ** **NGƯỜI LẬP**
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG **PHÓ GIÁM ĐỐC**

ThS Ngô Xuân Hoà ThS. Lê Xuân Hưng Trần Xuân Nam Đào Việt Hòa Trần Thị Hà